

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI, TỈNH KON TUM

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 130/2021/TLST-HNGĐ ngày 24-12-2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị Nguyễn H, sinh năm;

+ Anh Phạm L, sinh năm

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện Ng, tỉnh Kon Tum.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04-01-2022, những người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Phạm L và chị Nguyễn H đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về các vấn đề như sau:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm L và chị Nguyễn H thỏa thuận thuận tình ly hôn.

[3] Về con chung: Anh Phạm L và chị Nguyễn H có 02 con chung gồm:

[3.1] Cháu Phạm Tr, sinh ngày

[3.2] Cháu Phạm T, sinh ngày

[3.3] Khi ly hôn anh Phạm L và chị Nguyễn H thỏa thuận: Giao cháu Phạm Tr cho chị Huệ trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Phạm T cho anh Phạm L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung và công nợ: Anh Phạm L và chị Nguyễn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Phạm L nhận nộp toàn bộ tiền lệ phí ly hôn theo quy định pháp luật.

[6] Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04-01-2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[7] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm L và chị Nguyễn H.

- Về con chung: Anh Phạm L và chị Nguyễn H có 02 con chung gồm:

+ Cháu Phạm Tr, sinh ngày

+ Cháu Phạm T, sinh ngày

Khi ly hôn, các bên đương sự thỏa thuận:

+ Giao cháu Phạm Tr cho chị Nguyễn H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi và tự lập được;

+ Giao cháu Phạm T cho anh Phạm L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi và tự lập được;

+ Anh Phạm L và chị Nguyễn H, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và Gia đình.

- Về tài sản chung, công nợ: Anh Phạm L và chị Nguyễn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí sơ thẩm: Anh Phạm L tự nguyện chịu toàn bộ 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) mà anh Phạm L đã nộp tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tiền

số: AA/2021/0002709 ngày 24-12-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi. Anh Phạm L đã nộp đủ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND t. Kon Tum;
- VKSND h. Ngọc Hồi;
- UBND x. Đăk Xú, h. Ngọc Hồi;
- Chi cục THADS h. Ngọc Hồi;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phan Trường Thọ